

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp giấy phép cắt xẻ đê để thi công các công qua đê thuộc công trình
Nâng cấp đê hữu sông Cầu Se, phường Xuân Lâm đoạn K0+400-K1+800,
thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 113/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Thanh Hóa;

Theo Quyết định số 5545/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Nâng cấp đê hữu sông Cầu Se, phường Xuân Lâm đoạn K0+400-K1+800, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Theo Quyết định số 201/QĐ-QLDA ngày 10/11/2023 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Nghi Sơn về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 03: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình Nâng cấp đê hữu sông Cầu Se, phường Xuân Lâm đoạn K0+400-K1+800, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 371/TTr-SNN&PTNT ngày 18/12/2023 và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Nghi Sơn tại Tờ trình số 517/TTr-QLDA ngày 14/12/2023 (kèm theo hồ sơ) về việc cấp giấy phép cắt xẻ đê để thi công các công qua đê thuộc công trình Nâng cấp đê hữu sông Cầu Se, phường Xuân Lâm đoạn K0+400-K1+800, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy phép cắt xẻ đê để thi công các công qua đê thuộc công trình Nâng cấp đê hữu sông Cầu Se, phường Xuân Lâm đoạn K0+400-K1+800, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung chính như sau:

1. Tên hạng mục công trình: Các công qua đê thuộc công trình Nâng cấp đê hữu sông Cầu Se, phường Xuân Lâm đoạn K0+400-K1+800, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Nghi Sơn.

3. Nhà thầu thi công: Công ty THHH xây dựng Giao thông Thủy lợi Quảng Đô.

4. Vị trí xây dựng: Các công tại K0+623,75; K0+719,77; K1+060,69; K1+129,57; K1+320,61; K1+361,31 và K1+582,95, đê hữu sông Cầu Se, phường Xuân Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

5. Kích thước hồ móng và các chỉ tiêu thiết kế chủ yếu của công:

5.1. Kích thước hồ móng: (Có phụ lục chi tiết kèm theo).

5.2. Các chỉ tiêu thiết kế chủ yếu:

Hình thức công tròn, 01 cửa, đường kính $D = 100$ cm; chiều dài thân công $L_{tc} = 16,8$ m; kết cấu bằng các đoạn ống công BTLTH30; bệ đỡ, mối nối các ống công bằng bê tông cốt thép (BTCT) M250; gia cố nền bằng cọc tre $D = (6-8)$ cm, dài 2,5 m, mật độ 16 cọc/m²; tường đầu, tường cánh, tiêu năng thượng, hạ lưu bằng bê tông thường M200; giàn công tác bằng BTCT M250, vận hành đóng mở công bằng hệ thống cửa van phẳng kết cấu bằng BTCT M300 và ổ khóa V2; gia cố xung quanh tiêu năng thượng, hạ lưu công bằng đá hộc xếp chèn chặt dày 30 cm. Hoàn thiện mặt đê theo mặt cắt thiết kế; hệ số mái đê phía sông, phía đồng $m = 2$; bề rộng mặt đê $B = 5$ m.

(Có hồ sơ thiết kế chi tiết kèm theo)

6. Thời gian được phép cắt xẻ đê: Kể từ ngày được cấp giấy phép đến trước ngày 08/5/2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện xây dựng các công qua đê thuộc công trình trên đảm bảo theo thiết kế được duyệt và các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng; đồng thời, báo cáo cấp có thẩm quyền sớm tiếp tục đầu tư tuyến đê đảm bảo cao trình chống lũ, với mức đảm bảo $P = 5\%$ theo quy hoạch tỉnh được duyệt.

Trong quá trình triển khai các bước tiếp theo, yêu cầu chủ đầu tư thực hiện một số nội dung sau:

- Chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo nhà thầu thi công theo đúng Quyết định cấp phép của UBND tỉnh, đảm bảo chất lượng, tiến độ, kỹ, mỹ thuật, an toàn

cho công trình và đoạn đê trong thời gian thi công và khai thác, sử dụng; theo dõi chặt chẽ diễn biến của đê để kịp thời xử lý khắc phục những hư hỏng (sự cố) có thể xảy ra trong quá trình thi công gây ra.

- Chỉ đạo đơn vị tư vấn thiết kế bổ sung một số nội dung: Quy trình vận hành đóng mở cửa cống; con phai dự phòng để vận hành khi cống có sự cố; đắp đất sét luyện xung quanh thân cống để đáp ứng yêu cầu ổn định thấm, đảm bảo liên kết bền vững giữa mặt tiếp xúc cống với thân đê; gia cố mái đê thượng, hạ lưu hai bên mang cống để chống xói lở, lũng mang.

- Trước khi cắt đê phải hoàn thành việc đắp đê quai đảm bảo an toàn chống lũ và giao thông trong quá trình thi công, chỉ được phá dỡ đê quai sau khi thi công hoàn thành công trình.

- Tổ chức hướng dẫn phân luồng giao thông, cấm biển báo, đèn tín hiệu đảm bảo an toàn cho người và phương tiện lưu thông trên tuyến đê.

- Trước khi xây dựng công trình, chủ đầu tư thông báo cho Chi cục Thủy lợi biết để cử lực lượng quản lý đê theo dõi, giám sát quá trình thực hiện.

- Ngoài việc thi công xây dựng công trình theo Quyết định cấp giấy phép của UBND tỉnh, chủ đầu tư và nhà thầu thi công không được tiến hành bất kỳ hoạt động nào khác trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông, lòng sông làm ảnh hưởng đến an toàn đê điều và thoát lũ của sông Cầu Se.

- Sau khi hoàn thành công trình, phải thanh thải vật liệu, phế thải trong khu vực thi công; đồng thời, gửi hồ sơ hoàn công về Chi cục Thủy lợi để theo dõi phục vụ công tác phòng, chống lụt bão.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Nghi Sơn; Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi; Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan, có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NN, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang

PHỤ LỤC: KÍCH THƯỚC HỐ MÓNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU THIẾT KẾ CÁC CỐNG QUA ĐÊ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh)

TT	Thông số kỹ thuật	Đơn vị	Cống tại K0+623,75	Cống tại K0+719,77	Cống tại K1+060,69	Cống tại K1+129,57	Cống tại K1+320,61	Cống tại K1+361,31	Cống tại K1+582,95
1	Cao trình đỉnh đê thiết kế tại vị trí xây dựng cống	m	+3.16	+3.15	+3.09	+3.08	+3.04	+3.04	+3.00
2	Cao trình đỉnh đê hiện trạng tại vị trí xây dựng cống	m	+2.15	+2.19	+2.05	+2.10	+2.20	+2.08	+2.07
3	Cao trình đáy cống	m	-1.17	-1.18	-1.24	-1.25	-1.29	-1.29	-1.53
4	Cao trình đáy tiêu năng thượng, hạ lưu	m	-1.67	-1.68	-1.74	-1.75	-1.79	-1.79	-1.83
5	Cao trình đáy hố móng tại thân cống	m	-1.65	-1.66	-1.72	-1.73	-1.77	-1.77	-2.01
6	Hệ số mái mở móng		1,0	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
7	Chiều dài cắt đê (theo phương dọc đê) tại mặt đê	m	9,7	9,8	9,64	9,76	10,04	9,8	10,26
8	Chiều dài cắt đê (theo phương dọc đê) tại đáy hố móng	m	2,1	2,1	2,1	2,1	2,1	2,1	2,1